

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ CAO SƠN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

Cao Sơn, ngày tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND, ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông về việc tổng kết Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao đến năm 2020. Ủy ban nhân dân xã Cao Sơn báo cáo như sau:

Phần thứ I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I. BỐI CẢNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT

Cao Sơn là một xã vùng sâu, vùng xa nằm ở phía Đông Nam của huyện Bạch Thông, cách trung tâm huyện 34 km với tổng diện tích tự nhiên là 6.357,9 ha, tổng số hộ dân hiện nay là 218 hộ, với 869 nhân khẩu cư trú ở 06 thôn bản và 02 dân tộc chính cùng sinh sống gồm Dao và Nùng. Phía Bắc giáp xã Vũ Muộn, phía Nam giáp xã Mỹ Thanh, phía Tây giáp xã Nguyên Phúc, phía Đông giáp xã Côn Minh. Trình độ dân trí còn thấp, đời sống kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ. Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn cao 62 hộ nghèo, 29 hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã là 41,74 %. Tổng số sân tập luyện thường xuyên là 03 sân, số người tập luyện thể thao thường xuyên còn thấp.

1. Thuận lợi:

- Luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm đến công tác phát triển thể dục thể thao vì vậy địa phương vẫn duy trì được phong trào trong những năm qua.

- Việc tổ chức, tham gia các hoạt động thể dục thể thao được các ngành đoàn thể phối hợp có trách nhiệm, sự nhiệt tình hưởng ứng tham gia của người dân.

2. Khó khăn:

- Do địa hình cơ bản toàn là đồi núi, diện tích làm sân để luyện tập thể dục thể thao còn hạn chế, một số thôn không có đất quy hoạch; sân vận động của xã chưa có.

- Ngân sách phân bổ cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao hạn hẹp không đáp ứng được tình hình phát triển phong trào hiện nay.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác triển khai Nghị quyết

a. Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 08-NQ/TW và Nghị quyết số 16/NQ-CP:

Ngay sau khi Nghị quyết số 08 - CT/TW và Nghị quyết số 16/NQ-CP ban hành cấp ủy đảng đã chỉ đạo các ngành lĩnh vực thực hiện tốt công tác tuyên truyền rộng khắp tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh và quần chúng nhân dân trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức khác nhau như mở hội nghị cấp xã, sinh hoạt các tổ chức chính trị, thôn, các buổi ngoại khóa của nhà trường và tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã.

b. Công tác cụ thể hóa các Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ thành Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch hành động gắn với các nhiệm vụ chính trị của địa phương:

Để nâng cao nhận thức, ý thức hành động và trách nhiệm của cấp ủy Đảng, Chính quyền, các ngành đoàn thể và toàn thể cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân trong toàn xã đối với công tác thể dục, thể thao đến năm 2020, trên cơ sở văn bản chỉ đạo của cấp trên, Đảng ủy đã ban hành Kế hoạch quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020; Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã ban hành Chương trình hành động về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Bộ Chính trị. Để thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động hàng năm Ủy ban nhân dân xã đều ban hành kế hoạch thực hiện gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đại phương, đơn vị.

c. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết:

Công tác lãnh đạo kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đề án thường xuyên được lồng ghép trong các đợt đi cơ sở của các thành viên Ban Chỉ đạo phong trào toàn dân đoàn kết (nay là Ban chỉ đạo phát triển văn hóa, thể thao và du lịch) thông qua đó tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn vướng mắc tại cơ sở. Hàng năm đều tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW và Chỉ thị số 16/NQ-CP gắn với Hội nghị tổng kết Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TDTT

a. Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thể dục thể thao:

- Ủy ban nhân dân xã ban Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày tháng 4 năm 2012 về quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020. Chương trình hành động về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Bộ Chính trị.

b. Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý, các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao:

Hàng năm rà soát thay đổi bổ sung thành viên ban chỉ đạo phát triển văn hóa thể thao và du lịch đảm bảo kịp thời, phân công phụ trách các lĩnh vực, phụ trách thôn cụ thể đảm bảo hoạt động thông suốt.

c. Xây dựng, đổi mới cơ chế, chính sách trong lĩnh vực thể dục thể thao:

- Chú trọng huy động các nguồn lực để đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất thể dục, thể thao: Trong những năm qua luôn được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ văn hóa, thể thao như nhà văn hóa và sân thể thao cấp thôn từ nhiều nguồn lực khác nhau như chương trình nông thôn mới, chương trình 135.

- *Trong hỗ trợ tổ chức nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ vào hoạt động thể dục thể thao và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ thể dục thể thao:* Không có

- *Trong phát triển kinh tế thể thao, khuyến khích hoạt động kinh doanh, sản xuất, tổ chức dịch vụ thể dục, thể thao:* Với đặc thù là xã đặc biệt khó khăn nên việc phát triển kinh tế thể thao địa phương chưa thực hiện được.

- *Trong sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách cho đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên:* Chế độ chính sách cho huấn luyện viên, VĐV trong việc tham gia các giải đấu đều được thực hiện, tuy nhiên mức hỗ trợ thấp chủ yếu là để động viên, khích lệ.

d. Xây dựng cơ chế, chính sách phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao trong quản lý, điều hành các hoạt động thể dục thể thao; xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao: Hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức vui xuân lòng ghép các trò chơi, các môn thể thao cho nhân dân tham gia; trong các dịp chào mừng ngày lễ lớn địa phương tổ chức các môn thể thao giao lưu giữa các thôn, với các xã bạn, các hoạt động đều được cấp ủy chính quyền chỉ đạo, có sự phối hợp của các đoàn thể các tổ chức chính trị, giám sát của HĐND và nhân dân trên địa bàn.

e. Kết quả thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch đất cho hoạt động thể dục thể thao, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ tập luyện thể dục, thể thao của nhân dân giai đoạn 2011 - 2020: Trong giai đoạn 2011-2020 địa phương cũng đã quy hoạch khu thể thao cấp xã tuy nhiên đến nay vẫn

chưa có nguồn ngân sách thực hiện việc xây dựng; đến nay mới có kinh phí xây dựng sân thể thao của 01 thôn.

f. Chỉ đạo, triển khai thực hiện đấu tranh phòng chống tiêu cực trong lĩnh vực thể dục, thể thao: Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hoạt vui xuân kèm theo điều lệ, cơ cấu giải, thể thức thi đấu nhằm lựa chọn các cầu thủ đúng quy định, tránh gian lận trong thi đấu.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học

Giáo dục thể chất là một môn học chính khoá nằm trong chương trình giáo dục quốc gia nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản cho người học thông qua bài tập và trò chơi vận động. Hiện nay, đội ngũ giáo viên TDTT trường cơ bản ổn định và được bồi dưỡng nâng cao kiến thức thường xuyên nhằm từng bước đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ. Cơ sở vật chất, sân chơi, bãi tập, công trình thể thao, dụng cụ tập luyện thi đấu thể thao ở trường học các cấp đã được quy hoạch và đầu tư.

a. Việc đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục thể chất, gắn giáo dục thể chất với giáo dục ý chí, đạo đức, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh:

Đổi mới phương pháp dạy học là một yêu cầu khách quan và cần thiết trong chương trình giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học không phải là gạt bỏ, thay thế phương pháp dạy học hiện có mà vận dụng một cách sáng tạo các phương pháp hiện có để đạt mục tiêu của môn học. Riêng môn giáo dục thể chất không chỉ đổi mới về phương pháp mà còn phải đổi mới về cách sắp xếp nội dung từng tiết học, về tổ chức lên lớp... nghĩa là phải đổi mới toàn diện ở mọi hoạt động trên lớp.

b. Kết quả công tác giáo dục thể chất theo chương trình nội khóa và phát triển các hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh, sinh viên:

Thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác giáo dục thể chất Nhà trường thường xuyên giáo dục tư tưởng văn hoá được lồng ghép trong các tiết học; Qua các phong trào như “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” qua các hoạt động văn nghệ và trò chơi dân gian. Tiếp tục tham gia, tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, TPT đội về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học. Tham mưu ban giám hiệu nhà trường triển khai tổ chức thi đấu các hoạt động thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm.

c. Công tác thành lập và hoạt động của các câu lạc bộ thể thao trường học, thực hiện chương trình phổ cập dạy và học bơi đối với học sinh phổ thông:

Duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường và cơ sở giáo dục; Tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ, giáo viên được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao do Phòng Giáo dục tổ chức. Tăng cường đầu tư kinh

phí, xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất để đảm bảo tốt cho việc tập luyện thể dục, thể thao trong nhà trường. Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh trong nhà trường.

d. Công tác phát triển các trường, lớp năng khiếu thể thao nhằm phát hiện, đào tạo tài năng thể thao quốc gia:

Khuyến khích bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu thể dục thể thao.

e. Công tác bồi dưỡng, phát huy năng lực của đội ngũ giáo viên thể dục, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên thể dục, thể thao trường học:

Tạo điều kiện cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao kiến thức về giáo dục thể chất.

f. Công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác giáo dục thể chất trong nhà trường và việc sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn phục vụ hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh:

Hàng năm nhà trường bổ sung trang thiết bị cần thiết cho công tác giáo dục thể chất đầy đủ và kịp thời: trang phục, đồ dụng học tập như bóng ném, bóng chuyền.....

g. Đánh giá vai trò, trách nhiệm, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học nói riêng, phục vụ thực hiện chiến lược xây dựng con người và phát triển văn hóa nói chung:

Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, địa phương để làm tốt công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học góp phần vào thực hiện chiến lược xây dựng con người và phát triển văn hóa.

4. Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao quần chúng.

a. Công tác phát triển đa dạng các loại hình tổ chức tập luyện thể dục thể thao, phát triển các câu lạc bộ thể dục, thể thao cấp cơ sở, dịch vụ tập luyện thể dục thể thao; công tác đào tạo và xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao cơ sở; công tác bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động thể dục thể thao: Trong những năm qua, xã luôn quan tâm, duy trì bảo tồn các môn thể thao dân gian như tung còn, bắn nỏ, kéo co, đẩy gậy, nhảy bao tải... Tổ chức thi đấu các môn thể thao dân gian vào dịp Đại hội Thể dục thể thao cấp xã, thôn vào dịp hội xuân của xã và tham gia các giải do huyện tổ chức.

b. Quan tâm, phát triển phong trào thể dục, thể thao trong các đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật, công chức, viên chức và người lao động:

- Công đoàn xã làm tốt công tác tham mưu phối hợp cùng công đoàn nhà trường hàng năm tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia giải bóng chuyền hơi do huyện tổ chức.

- Duy trì tập luyện thể thao nâng cao sức khỏe và phong trào quần chúng nhân dân trên địa bàn.

c. Phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang và dân quân tự vệ: Không có

d. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thể dục, thể thao công cộng:

Trong giai đoạn 2011-2020 địa phương cũng đã quy hoạch khu thể thao cấp xã tuy nhiên đến nay vẫn chưa có nguồn ngân sách thực hiện việc xây dựng.

5. Nâng cao hiệu quả đào tạo tài năng thể thao

a. Phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo và phát triển lực lượng vận động viên và các môn thể thao trọng điểm: Trong những năm qua ngành giáo dục phối hợp cùng với địa phương rà soát phát hiện các em học sinh có năng khiếu thể thao thể mạnh của địa phương như: bóng chuyền, bắn nỏ, đẩy gậy... và đạt được nhiều thành tích cao cấp huyện, cấp tỉnh.

b. Công tác tổ chức thi đấu thể thao thành tích cao: Luôn quan tâm tạo điều kiện cho các em luyện tập thi đấu các giải cấp tỉnh.

c. Công tác bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho huấn luyện và thi đấu thể thao: Trong những năm qua luôn được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ văn hóa, thể thao như nhà văn hóa và sân thể thao cấp thôn từ nhiều nguồn lực nhà nước như chương trình nông thôn mới, chương trình 135.

6. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ.

a. Công tác tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, giáo viên thể dục, thể thao: Không có.

b. Công tác đầu tư, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong quản lý, nghiên cứu khoa học, y học thể thao, phục vụ huấn luyện, chữa trị phục hồi chức năng và đảm bảo dinh dưỡng cho vận động viên: Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về kết quả đạt được:

- Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Cấp ủy, công tác quản lý nhà nước của chính quyền về thể dục, thể thao nên được triển khai sâu rộng, đồng bộ, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Các hoạt động văn hóa, thể thao được quan tâm, phối hợp chặt chẽ của các ngành, đoàn thể, đơn vị. Bước đầu đặt nền móng cho phong trào thể thao địa phương cụ thể như các môn bóng chuyền da, bóng chuyền hơi thi đấu cấp huyện.

- Sự nhiệt tình tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân trong phong trào rèn luyện sức khỏe và đam mê.

2. Hạn chế, tồn tại:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đôi lúc chưa quyết liệt và thường xuyên; sự phối hợp vào cuộc của một số đoàn thể, đơn vị chưa nhiệt tình.

- Phong trào thể thao của địa phương đã thu hút được đông đảo người dân duy trì hoạt động. Tuy nhiên chưa thường xuyên, chủ yếu tập trung tại các khu trung tâm xã, các thôn xa trung tâm sân bãi tập luyện rất khó khăn.

- Cơ sở vật chất dành cho thể dục thể thao còn hạn chế, chưa đầu tư được thiết chế phục vụ nhu cầu công tác luyện tập, địa phương không có nguồn ngân sách để xây dựng.

- Kinh phí hoạt động phong trào thể dục thể thao ở cơ sở còn hạn hẹp, huy động xã hội hóa của địa phương còn hạn chế nên ảnh hưởng đến công tác tổ chức và thành lập đoàn đi tham gia các giải.

3. Nguyên nhân:

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Kinh phí dành cho hoạt động phong trào thể dục, thể thao còn hạn hẹp chưa xứng tầm với các hoạt động phong trào thực tế hiện nay.

- Đời sống kinh tế của người dân còn gặp nhiều khó khăn, xã vẫn thuộc xã đặc biệt khó khăn.

- Địa hình chủ yếu đồi núi nên xây dựng sân bãi chơi thể thao là rất khó, nên ảnh hưởng đến sự phát triển phong trào thể dục, thể thao trên địa bàn xã.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Việc chỉ đạo, giám sát thực hiện NQ chưa được thường xuyên, nên một số nội dung hiệu quả đạt chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, vận động của các ngành, đoàn thể tới đoàn viên, hội viên và nhân dân chưa được thường xuyên, chưa có giải pháp để thu hút người dân tham gia.

4. Những bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết.

4.1. Kịp thời phổ biến, triển khai các văn bản về chủ trương, nghị quyết sự lãnh đạo của đảng về công tác chỉ đạo phát triển thể dục, thể thao.

4.2. Thường xuyên tuyên truyền sâu rộng, có các giải pháp nhằm thu hút đến toàn thể nhân dân trên địa bàn xã hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng thể dục, thể thao.

4.3. Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, đơn vị trên địa bàn, trưởng thôn các thôn vận động và tổ chức các hoạt động từ thôn cho đến xã thường xuyên nhất là các ngày lễ, kỷ niệm tạo thành phong trào rộng khắp.

4.4. Ngoài ngân sách nhà nước nên vận động các tập thể cá nhân có tấm lòng vàng đóng góp vật chất cho địa phương để tạo thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao.

Phần thứ II

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Không có đề xuất

2. Đối với UBND tỉnh: Đầu tư nguồn vốn xây dựng các công trình phục vụ cho sự nghiệp phát triển TDTT cụ thể: Nhà đa năng, sân vận động, sân thể thao các thôn, khu vui chơi tập chung cho mọi lứa tuổi.

3. Đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Quan tâm đến các dự án đầu tư mua sắm, trang bị cấp thiết chế văn hóa, TDTT cho các đơn vị cấp xã..

4. Đối với UBND huyện: Đề nghị UBND huyện bổ sung thêm kinh phí cho phong trào phát triển lĩnh vực thể dục, thể thao hoạt động có hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo tổng kết Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao đến năm 2020 của UBND xã Cao Sơn./.

Nơi nhận:

* *Bản giấy:*

- Công chức VH TT xã;
- Lưu: VP xã.

* *Bản điện tử:*

- Phòng VH&TT huyện Bạch Thông;
- Trung tâm VH TT&TT huyện Bạch Thông;
- Thường trực Đảng ủy xã
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ, các đoàn thể, công chức xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Thị Hằng